

**NGÂN HÀNG TMCP PHÁT TRIỂN TP.HCM**

*HCMC DEVELOPMENT J. S COMMERCIAL BANK*

Số: 1439/2021/CV-HDBank

V/v: Công bố TB HĐQT - Tiêu chuẩn, điều kiện đề cử, ứng cử bầu Thành viên HĐQT, BKS nhiệm kỳ 2022-2027

*Announcement of BOD's Notice on the criteria and conditions for the nomination and self-nomination of BOD and BOS members for the office term of 2022 – 2027*

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

*THE SOCIALIST REPUBLIC OF VIETNAM*

**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

*Independence – Freedom - Happiness*

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 20 tháng 12 năm 2021

*Ho Chi Minh City, December 20th, 2021*

**CÔNG BỐ THÔNG TIN TRÊN CỔNG THÔNG TIN ĐIỆN TỬ  
CỦA ỦY BAN CHỨNG KHOÁN NHÀ NƯỚC VÀ SGĐCK TP.HCM**

***DISCLOSURE OF INFORMATION ON WEB PORTALS OF  
THE STATE SECURITIES COMMISSION AND HO CHI MINH CITY STOCK EXCHANGE***

Kính gửi: - Ủy ban Chứng khoán Nhà Nước

To: *State Securities Commission*

- Sở Giao dịch Chứng khoán TP.HCM

*Ho Chi Minh City Stock Exchange*

- Tên tổ chức : NGÂN HÀNG TMCP PHÁT TRIỂN TP.HCM (HDBANK)
- *Name of organization* : *Ho Chi Minh City Development Joint Stock Commercial Bank*
- Mã chứng khoán : HDB
- *Securities code* : *HDB*
- Địa chỉ trụ sở chính : 25 bis Nguyễn Thị Minh Khai, P. Bến Nghé, Q. 1, Tp.HCM
- *Head office address* : *25 Bis Nguyen Thi Minh Khai, Ben Nghe Ward, District 1, HCMC*
- Điện thoại : (028) 62 915 916
- *Telephone* : *(028) 62 915 916*
- Người được ủy quyền công bố thông tin : Trần Hoài Nam – Phó Tổng Giám đốc
- *Authorized person to disclose information* : *Tran Hoai Nam – Deputy CEO*
- Loại thông tin công bố : (X) 24h
- *Type of disclosed information* : *(X) 24hours*

**Nội dung công bố thông tin:**

*Contents of disclosed information:*

Thực hiện nghĩa vụ báo cáo, công bố thông tin của công ty niêm yết theo Thông tư số 96/2020/TT-BTC ngày 16/11/2020 của Bộ Tài chính, Ngân hàng TMCP Phát triển TP.HCM (HDBank) công bố Thông báo số 07/2021/TB-HĐQT ngày 20/12/2021 của Hội đồng Quản trị về tiêu chuẩn, điều kiện đề cử, ứng cử bầu Thành viên Hội đồng Quản trị, Ban kiểm soát HDBank nhiệm kỳ 2022-2027.

*In compliance with the obligation of reporting and information disclosure of listed companies in accordance with Circular No. 96/2020/TT-BTC dated 16/11/2020 of the Ministry of Finance, Ho Chi Minh City Development Joint Stock Commercial Bank – HDBank announces Notice No. 07/2021/TB-HDQT dated December 20th, 2021 on the criteria and election conditions for the nomination and self-nomination of HDBank's Board of Directors and Board of Supervisors members for the office term of 2022 – 2027.*

Thời hạn nhận hồ sơ: chậm nhất 17 giờ 00 ngày 15/01/2022

*Deadline for responses: by 05:00pm, 15/01/2022*

Nội dung chi tiết của Thông báo được đính kèm công văn này và công bố trên website HDBank tại địa chỉ

*The details of the Notice are attached herewith and published on HDBank's website at:*

Đường dẫn tiếng Việt: <https://hdbank.com.vn/vi/investor/thong-tin-nha-dau-tu/dai-hoi-dong-co-dong>

*English Link:* <https://hdbank.com.vn/en/investor/thong-tin-nha-dau-tu/dai-hoi-dong-co-dong>

HDBank cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố.


*HDBank commits that the information stated above is true and takes full responsibilities legally for the contents of the information disclosed.*

**Nơi nhận:**

**Recipients:**

- Ủy ban Chứng khoán Nhà nước
- State Securities Commission
- Sở Giao dịch Chứng khoán Tp.HCM
- Ho Chi Minh City Stock Exchange
- Lưu: Văn thư
- Filed: BOD's Secretary

**NGÂN HÀNG TMCP PHÁT TRIỂN TP.HCM**  
**HCMC DEVELOPMENT J.S.COMMERCIAL BANK**  
**PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC**  
**DEPUTY CHIEF EXECUTIVE OFFICER**



**TRẦN HOÀI NAM**

Số: ...*07*./2021/TB-HĐQT

TP. Hồ Chí Minh, ngày 20 tháng 12 năm 2021

## THÔNG BÁO

V/v: Tiêu chuẩn, điều kiện đề cử, ứng cử bầu Thành viên Hội đồng Quản trị, Ban kiểm soát HDBank nhiệm kỳ 2022 – 2027

### **Kính gửi: QUÝ VỊ CỔ ĐÔNG NGÂN HÀNG TMCP PHÁT TRIỂN HỒ CHÍ MINH**

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14;
- Căn cứ Luật các Tổ chức Tín dụng số 47/2010/QH12 và Luật sửa đổi bổ sung một số điều của Luật các Tổ chức Tín dụng số 17/2017/QH14 (sau đây gọi tắt là “Luật Các TCTD”);
- Căn cứ Luật chứng khoán số 54/2019/QH14;
- Căn cứ Thông tư số 22/2018/TT-NHNN ngày 05/09/2018 về việc hướng dẫn về thủ tục, hồ sơ chấp thuận danh sách dự kiến nhân sự của Ngân hàng thương mại, Tổ chức tín dụng phi ngân hàng và Chi nhánh ngân hàng nước ngoài;
- Căn cứ Điều lệ hiện hành của Ngân hàng TMCP Phát triển TP. Hồ Chí Minh (HDBank),

### **HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ HDBANK TRÂN TRỌNG THÔNG BÁO**

Hội đồng Quản trị (HĐQT) và Ban Kiểm soát (BKS) HDBank nhiệm kỳ 2017 – 2022 đã hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ được Đại hội đồng Cổ đông (ĐHĐCĐ) giao phó với việc dẫn dắt Ngân hàng gặt hái nhiều thành tựu trên phương diện: tăng trưởng quy mô, lợi nhuận, chất lượng tài sản, vị thế thị trường, nhận diện thương hiệu, v.v... Theo quy định của Luật các Tổ chức Tín dụng, Luật Doanh nghiệp 2020, Điều lệ HDBank, Hội đồng Quản trị và Ban Kiểm soát nhiệm kỳ 2017 – 2022 sẽ đương nhiên hết nhiệm kỳ sau Đại hội đồng Cổ đông thường niên HDBank năm 2022. Do vậy, dự kiến tại Đại hội đồng Cổ đông thường niên HDBank năm 2022, các Cổ đông sẽ bỏ phiếu biểu quyết, bầu Thành viên Hội đồng Quản trị, Ban Kiểm soát HDBank nhiệm kỳ 2022 – 2027.

Trên cơ sở các quy định của pháp luật hiện hành và Điều lệ Ngân hàng, Hội đồng Quản trị HDBank trân trọng thông báo đến Quý cổ đông về việc Hội đồng Quản trị dự kiến trình Đại hội đồng Cổ đông thường niên HDBank năm 2022 (cho năm tài chính 2021) nội dung sau:

- Số lượng Thành viên Hội đồng Quản trị cho nhiệm kỳ 2022 – 2027 là chín (09) thành viên, trong đó có hai (02) thành viên độc lập, và
- Số lượng Thành viên Ban Kiểm soát cho nhiệm kỳ 2022 – 2027 là bốn (04) thành viên.

Hội đồng Quản trị HDBank kính đề nghị Quý Cổ đông thực hiện quyền của Cổ đông theo quy định của pháp luật thông qua việc ứng cử, đề cử ứng viên làm Thành viên HĐQT, Thành viên BKS nhiệm kỳ mới 2022 – 2027 theo các nội dung sau đây:

## **I. Điều kiện đề cử, ứng cử làm Thành viên HĐQT, Thành viên BKS HDBank nhiệm kỳ 2022 - 2027:**

1. Cổ đông có quyền đề cử, ứng cử để bầu làm thành viên HĐQT, BKS nếu đáp ứng đủ các điều kiện quy định tại i) Khoản 1 Điều 33, Điều 34 và Điều 50 Luật Các TCTD ii) Điều 36 Điều lệ HDBank (2021). Tham khảo chi tiết tại Phụ Lục 01 Thông báo này.
2. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông sở hữu từ trên 10% tổng số cổ phần phổ thông có quyền đề cử người để bầu vào Hội đồng Quản trị và Ban kiểm soát theo i) Khoản 5 Điều 115 Luật Doanh nghiệp 2020 và ii) điểm c Khoản 1 Điều 23 Điều lệ HDBank (2021).
3. Số lượng ứng cử viên mà mỗi nhóm có quyền đề cử phụ thuộc vào số lượng ứng thành viên HĐQT, thành viên BKS do Đại hội đồng cổ đông quyết định và tỷ lệ sở hữu cổ phần của mỗi nhóm. Số lượng mà các nhóm có quyền đề cử thực hiện như sau:
  - a. Cổ đông, nhóm cổ đông sở hữu từ 10% đến dưới 20% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử tối đa một ứng cử viên;
  - b. Cổ đông, nhóm cổ đông sở hữu từ 20% đến dưới 30% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử tối đa hai ứng cử viên;
  - c. Cổ đông, nhóm cổ đông sở hữu từ 30% đến dưới 40% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử tối đa ba ứng cử viên;
  - d. Cổ đông nhóm cổ đông sở hữu từ 40% đến dưới 50% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử tối đa bốn ứng cử viên;
  - e. Cổ đông, nhóm cổ đông sở hữu từ 50% đến dưới 60% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử tối đa năm ứng cử viên;
  - f. Cổ đông, nhóm cổ đông sở hữu từ 60% đến dưới 70% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử tối đa sáu ứng cử viên;
  - g. Cổ đông, nhóm cổ đông sở hữu từ 70% đến dưới 80% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử tối đa bảy ứng cử viên;
  - h. Cổ đông, nhóm cổ đông sở hữu từ 80% đến dưới 90% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử tối đa tám ứng cử viên.

Trường hợp số lượng ứng cử viên được cổ đông, nhóm cổ đông đề cử thấp hơn số ứng cử viên mà họ được quyền đề cử thì số ứng cử viên còn lại do HĐQT, BKS và các cổ đông khác đề cử.

## **II. Hồ sơ đề cử, ứng cử làm Thành viên HĐQT, Thành viên BKS gồm có:**

1. Ba (03) bản chính Thông báo về việc tự nguyện hợp thành nhóm cổ đông và đề cử ứng cử viên làm Thành viên HĐQT, BKS (Phụ lục 02)
2. Ba (03) bản chính Sơ yếu lý lịch được chứng thực chữ ký theo quy định của Pháp luật (Phụ lục 03)
3. Ba (03) bản chính Bản kê khai người có liên quan đối với các ứng cử viên theo quy định chứng thực chữ ký theo quy định của Pháp luật (Phụ lục 04)
4. Ba (03) bản chính Phiếu lý lịch tư pháp của nhân dự dự kiến bầu, bổ nhiệm:
  - a. Trường hợp nhân sự dự kiến có quốc tịch Việt Nam: Phiếu lý lịch tư pháp do cơ quan quản lý cơ sở dữ liệu lý lịch tư pháp cấp, trong đó phải có đầy đủ thông tin về tình trạng án tích (bao gồm án tích đã được xóa và án tích chưa được xóa) và thông tin về việc cấm đảm nhiệm chức vụ, thành lập, quản lý doanh nghiệp, hợp tác xã;

*h*

- b. Trường hợp nhân sự dự kiến không có quốc tịch Việt Nam: Phiếu lý lịch tư pháp hoặc văn bản có giá trị tương đương (có đầy đủ thông tin về tình trạng án tích, bao gồm án tích đã được xóa và án tích chưa được xóa; thông tin về việc cấm đảm nhiệm chức vụ, thành lập, quản lý doanh nghiệp, hợp tác xã) phải được cơ quan có thẩm quyền của Việt Nam hoặc cơ quan có thẩm quyền của nước ngoài cấp theo quy định.

Phiếu lý lịch tư pháp hoặc văn bản có giá trị tương đương phải được cơ quan có thẩm quyền cấp trước thời điểm HDBank nộp hồ sơ đề nghị chấp thuận danh sách dự kiến nhân sự không quá 06 tháng.

5. Ba (03) bản sao công chứng các văn bằng chứng minh trình độ chuyên môn của nhân sự đề cử, ứng cử, trong đó văn bằng của người có quốc tịch Việt Nam do cơ sở giáo dục nước ngoài cấp phải được Bộ Giáo dục và Đào tạo công nhận theo quy định của pháp luật.
6. Các tài liệu chứng minh việc đáp ứng tiêu chuẩn, điều kiện đối với nhân sự dự kiến giữ chức danh thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Hội đồng thành viên tổ chức tín dụng quy định tại điểm d khoản 1 Điều 50 Luật Các Tổ chức tín dụng, cụ thể:
- a. Đối với điều kiện “có ít nhất 3 năm là người quản lý, người điều hành của tổ chức tín dụng hoặc có ít nhất 5 năm là người quản lý, người điều hành của doanh nghiệp hoạt động trong ngành tài chính, ngân hàng, kế toán, kiểm toán”:
- i. Ba (03) bản sao được chứng thực từ bản chính theo quy định của pháp luật Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp (đối với doanh nghiệp không phải là tổ chức tín dụng);
- ii. Ba (03) bản sao được chứng thực từ bản chính theo quy định của pháp luật Điều lệ của tổ chức tín dụng, doanh nghiệp quy định về người quản lý, điều hành;
- iii. Văn bản của người đại diện có thẩm quyền của đơn vị nơi nhân sự đã hoặc đang làm việc xác nhận chức vụ và thời gian đảm nhiệm chức vụ của nhân sự hoặc bản sao văn bản chứng minh chức vụ và thời gian đảm nhiệm chức vụ tại đơn vị của nhân sự.
- b. Đối với điều kiện “có ít nhất 05 năm là người quản lý, người điều hành của doanh nghiệp có vốn chủ sở hữu tối thiểu bằng mức vốn pháp định đối với loại hình tổ chức tín dụng tương ứng”:
- i. Ba (03) bản sao được chứng thực từ bản chính theo quy định của pháp luật Nội dung Điều lệ của doanh nghiệp quy định về người quản lý, điều hành;
- ii. Ba (03) bản sao được chứng thực từ bản chính theo quy định của pháp luật các báo cáo tài chính đã được kiểm toán bởi tổ chức kiểm toán độc lập của doanh nghiệp nơi nhân sự dự kiến đã hoặc đang công tác;
- iii. Văn bản của người đại diện có thẩm quyền của doanh nghiệp nơi nhân sự đã hoặc đang làm việc xác nhận chức vụ và thời gian đảm nhiệm chức vụ của nhân sự hoặc bản sao văn bản chứng minh chức vụ và thời gian đảm nhiệm chức vụ tại doanh nghiệp của nhân sự.
- c. Đối với điều kiện “có ít nhất 05 năm làm việc trực tiếp tại bộ phận nghiệp vụ về tài chính, ngân hàng, kế toán, kiểm toán”: Văn bản của người đại diện có thẩm quyền của đơn vị nơi nhân sự đã hoặc đang làm việc xác nhận nhân sự làm việc trực tiếp tại bộ phận nghiệp vụ về tài chính, ngân hàng, kế toán, kiểm toán và thời gian nhân sự làm việc tại các bộ phận này hoặc bản sao các văn bản chứng minh bộ phận công tác, thời gian đảm nhận nhiệm vụ của nhân sự tại bộ phận này.
7. Ba (03) Bản chính hoặc bản sao được chứng thực từ bản chính theo quy định của pháp luật các giấy tờ liên quan khác, chứng minh các điều kiện nêu trên (nếu có)

W

### Các vấn đề Quý cổ đông lưu ý:

1. Người ứng cử, đề cử vào các chức danh Thành viên HĐQT, Thành viên BKS phải chịu trách nhiệm trước pháp luật, Đại hội đồng Cổ đông HDBank về tính chính xác, trung thực về các giấy tờ, nội dung hồ sơ ứng cử, đề cử của mình.
2. Các văn bản trong bộ hồ sơ phải được lập bằng Tiếng Việt. Văn bản lập hoặc được cấp ở nước ngoài phải được pháp hóa lãnh sự và dịch sang Tiếng Việt. Các bản sao Tiếng Việt và các bản dịch từ tiếng nước ngoài sang Tiếng Việt phải được Cơ quan có thẩm quyền công chứng, chứng thực theo quy định của pháp luật.
3. Theo quy định tại Điều 51 Luật Các Tổ chức tín dụng, danh sách nhân sự được đề cử, ứng cử làm Thành viên HĐQT, Thành viên BKS HDBank nhiệm kỳ 2022 - 2027 phải được Ngân hàng Nhà nước Việt Nam chấp thuận bằng văn bản trước khi tiến hành bỏ phiếu biểu quyết bầu cử tại Đại hội đồng Cổ đông Thường niên HDBank 2022. Những người được bầu, bổ nhiệm làm Thành viên HĐQT, Thành viên BKS HDBank phải thuộc danh sách đã được Ngân hàng Nhà nước Việt Nam chấp thuận.

### III. Địa chỉ nhận hồ sơ ứng cử, đề cử:

Quý Cổ đông và nhóm Cổ đông vui lòng gửi hồ sơ ứng cử, đề cử theo thông tin sau:

#### 1. Địa chỉ nhận hồ sơ:

##### a. Địa chỉ nhận hồ sơ bản gốc:

Văn phòng Lãnh đạo  
Ngân hàng TMCP Phát triển TP. Hồ Chí Minh (HDBank)  
Lầu 12A, Tòa nhà HD Tower, 25Bis Nguyễn Thị Minh Khai, Phường Bến Nghé,  
Quận 1, TP. Hồ Chí Minh

##### b. Địa chỉ email nhận hồ sơ bản scan: [vphdqt@hdbank.com.vn](mailto:vphdqt@hdbank.com.vn)

#### 2. Thời gian nhận hồ sơ:

Thời hạn nhận hồ sơ chậm nhất là 17 giờ 00 ngày 15/01/2022. Các hồ sơ nhận được sau thời điểm trên đều được coi là không hợp lệ.


Trường hợp quá thời hạn trên mà Quý Cổ đông không đề cử, ứng cử thì số ứng cử viên còn lại do Hội đồng Quản-trị đề cử.

Trân trọng,

#### Nơi nhận:

- Như Kính gửi;
- HĐQT/BKS;
- Lưu VPLĐK ✓

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH



LÊ THỊ BĂNG TÂM

PHỤ LỤC 01

TIÊU CHUẨN, ĐIỀU KIỆN ĐỐI VỚI NGƯỜI ĐỀ CỬ, ỨNG CỬ LÀM THÀNH VIÊN  
HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ, THÀNH VIÊN BAN KIỂM SOÁT

I. Quy định của Luật Các tổ chức tín dụng số 47/2010/QH12 và Luật sửa đổi bổ sung một số điều luật của Luật Các tổ chức tín dụng số 17/2017/QH14.

**Điều 33. Những trường hợp không được đảm nhiệm chức vụ**

1. Những người sau đây không được là thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Hội đồng thành viên, thành viên Ban kiểm soát, Tổng giám đốc (Giám đốc), Phó Tổng giám đốc (Phó giám đốc) và chức danh tương đương của tổ chức tín dụng:
  - a) Người thuộc đối tượng quy định tại khoản 2 Điều này;
  - b) Người thuộc đối tượng không được tham gia quản lý, điều hành theo quy định của pháp luật về cán bộ, công chức và pháp luật về phòng, chống tham nhũng;
  - c) Người đã từng là chủ doanh nghiệp tư nhân, thành viên hợp danh của công ty hợp danh, Tổng giám đốc (Giám đốc), thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Hội đồng thành viên, thành viên Ban kiểm soát của doanh nghiệp, Chủ nhiệm và các thành viên Ban quản trị hợp tác xã tại thời điểm doanh nghiệp, hợp tác xã bị tuyên bố phá sản, trừ trường hợp doanh nghiệp, hợp tác xã bị tuyên bố phá sản vì lý do bất khả kháng;
  - d) Người đại diện theo pháp luật của doanh nghiệp tại thời điểm doanh nghiệp bị đình chỉ hoạt động, bị buộc giải thể do vi phạm pháp luật nghiêm trọng, trừ trường hợp là đại diện theo đề nghị của cơ quan nhà nước có thẩm quyền nhằm chấn chỉnh, củng cố doanh nghiệp đó;
  - đ) Người đã từng bị đình chỉ chức danh Chủ tịch Hội đồng quản trị, thành viên Hội đồng quản trị, Chủ tịch Hội đồng thành viên, thành viên Hội đồng thành viên, Trưởng Ban kiểm soát, thành viên Ban kiểm soát, Tổng giám đốc (Giám đốc) của tổ chức tín dụng theo quy định tại Điều 37 của Luật này hoặc bị cơ quan có thẩm quyền xác định người đó có vi phạm dẫn đến việc tổ chức tín dụng bị thu hồi Giấy phép;
  - e) Người có liên quan của thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Hội đồng thành viên, Tổng giám đốc (Giám đốc) không được là thành viên Ban kiểm soát của cùng tổ chức tín dụng;
  - g) Người có liên quan của Chủ tịch Hội đồng quản trị, Chủ tịch Hội đồng thành viên không được là Tổng giám đốc (Giám đốc) của cùng tổ chức tín dụng;
  - h) Người phải chịu trách nhiệm theo kết luận thanh tra dẫn đến việc tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài bị xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực tiền tệ và ngân hàng ở khung phạt tiền cao nhất đối với hành vi vi phạm quy định về giấy phép, quản trị, điều hành, cổ phần, cổ phiếu, góp vốn, mua cổ phần, cấp tín dụng, mua trái phiếu doanh nghiệp, tỷ lệ bảo đảm an toàn theo quy định của pháp luật về xử lý vi phạm hành chính trong lĩnh vực tiền tệ và ngân hàng.

06  
AN  
GM  
IAT  
HAN  
OC  
- TP

W

2. Những người sau đây không được là Kế toán trưởng, Giám đốc chi nhánh, Giám đốc công ty con của tổ chức tín dụng:
  - a) Người chưa thành niên, người bị hạn chế hoặc bị mất năng lực hành vi dân sự;
  - b) Người đang bị truy cứu trách nhiệm hình sự, đang chấp hành bản án, quyết định về hình sự của Tòa án;
  - c) Người đã bị kết án về tội từ tội phạm nghiêm trọng trở lên;
  - d) Người đã bị kết án về tội xâm phạm sở hữu mà chưa được xóa án tích;
  - d) Cán bộ, công chức, người quản lý từ cấp phòng trở lên trong các doanh nghiệp mà Nhà nước nắm từ 50% vốn điều lệ trở lên, trừ người được cử làm đại diện quản lý phần vốn góp của Nhà nước tại tổ chức tín dụng;
  - e) Sĩ quan, hạ sĩ quan, quân nhân chuyên nghiệp, công nhân quốc phòng trong các cơ quan, đơn vị thuộc Quân đội nhân dân Việt Nam; sĩ quan, hạ sĩ quan chuyên nghiệp trong các cơ quan, đơn vị thuộc Công an nhân dân Việt Nam, trừ người được cử làm đại diện quản lý phần vốn góp của Nhà nước tại tổ chức tín dụng;
  - g) Các trường hợp khác theo quy định tại Điều lệ của tổ chức tín dụng;

#### **Điều 34. Những trường hợp không cùng đảm nhiệm chức vụ**

1. Chủ tịch Hội đồng quản trị, Chủ tịch Hội đồng thành viên của tổ chức tín dụng không được đồng thời là người điều hành của tổ chức tín dụng đó và của tổ chức tín dụng khác, trừ trường hợp Chủ tịch Hội đồng quản trị của quỹ tín dụng nhân dân đồng thời là thành viên Hội đồng quản trị của ngân hàng hợp tác xã. Thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Hội đồng thành viên của tổ chức tín dụng không được đồng thời là người quản lý của tổ chức tín dụng khác, trừ trường hợp tổ chức này là công ty con của tổ chức tín dụng đó hoặc là thành viên Ban kiểm soát của tổ chức tín dụng đó.
2. Trưởng Ban kiểm soát không được đồng thời là thành viên Ban kiểm soát, người quản lý của tổ chức tín dụng khác. Thành viên Ban kiểm soát không được đồng thời đảm nhiệm một trong các chức vụ sau đây:
  - a) Thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Hội đồng thành viên, người điều hành, nhân viên của cùng một tổ chức tín dụng hoặc công ty con của tổ chức tín dụng đó hoặc nhân viên của doanh nghiệp mà thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Hội đồng thành viên, Tổng giám đốc (Giám đốc) của tổ chức tín dụng là thành viên Hội đồng quản trị, người điều hành hoặc là cổ đông lớn của doanh nghiệp đó;
  - b) Thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Hội đồng thành viên, người điều hành của doanh nghiệp mà thành viên Ban kiểm soát của doanh nghiệp đó đang là thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Hội đồng thành viên, người điều hành tại tổ chức tín dụng.
3. Tổng giám đốc (Giám đốc), Phó Tổng giám đốc (Phó giám đốc) và các chức danh tương đương của tổ chức tín dụng không được đồng thời là thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Hội đồng thành viên, thành viên Ban kiểm soát của tổ chức tín dụng khác, trừ trường hợp tổ chức đó là công ty con của tổ chức tín dụng. Phó Tổng giám đốc (Phó giám đốc) và các chức danh tương đương của tổ chức tín dụng không được đồng thời là Tổng giám đốc (Giám đốc), Phó Tổng giám đốc (Phó giám đốc) hoặc các chức danh tương đương của doanh nghiệp khác.

h



4. Chủ tịch Hội đồng quản trị, Chủ tịch Hội đồng thành viên, Tổng giám đốc (Giám đốc) của tổ chức tín dụng không được đồng thời là Chủ tịch Hội đồng quản trị, thành viên Hội đồng quản trị, Chủ tịch Hội đồng thành viên, thành viên Hội đồng thành viên, Chủ tịch công ty, Tổng giám đốc (Giám đốc), Phó Tổng giám đốc (Phó giám đốc) hoặc các chức danh tương đương của doanh nghiệp khác.

**Điều 50. Tiêu chuẩn, điều kiện đối với người quản lý, người điều hành và một số chức danh khác của tổ chức tín dụng**

1. **Thành viên Hội đồng quản trị**, thành viên Hội đồng thành viên phải có đủ các tiêu chuẩn, điều kiện sau đây:
  - a) Không thuộc đối tượng quy định tại khoản 1 Điều 33 của Luật này;
  - b) Có đạo đức nghề nghiệp;
  - c) Có bằng đại học trở lên;
  - d) Có ít nhất 03 năm là người quản lý, người điều hành của tổ chức tín dụng hoặc có ít nhất 05 năm là người quản lý, người điều hành của doanh nghiệp hoạt động trong ngành tài chính, ngân hàng, kế toán, kiểm toán hoặc của doanh nghiệp khác có vốn chủ sở hữu tối thiểu bằng mức vốn pháp định đối với loại hình tổ chức tín dụng tương ứng hoặc có ít nhất 05 năm làm việc trực tiếp tại bộ phận nghiệp vụ về tài chính, ngân hàng, kế toán, kiểm toán.
2. **Thành viên độc lập của Hội đồng quản trị** phải có đủ các tiêu chuẩn, điều kiện quy định tại khoản 1 Điều này và các tiêu chuẩn, điều kiện sau đây:
  - a) Không phải là người đang làm việc cho chính tổ chức tín dụng hoặc công ty con của tổ chức tín dụng đó hoặc đã làm việc cho chính tổ chức tín dụng hoặc công ty con của tổ chức tín dụng đó trong 03 năm liền kề trước đó;
  - b) Không phải là người hưởng lương, thù lao thường xuyên của tổ chức tín dụng ngoài những khoản phụ cấp của thành viên Hội đồng quản trị được hưởng theo quy định;
  - c) Không phải là người có vợ, chồng, cha, mẹ, con, anh, chị, em và vợ, chồng của những người này là cổ đông lớn của tổ chức tín dụng, người quản lý hoặc thành viên Ban kiểm soát của tổ chức tín dụng hoặc công ty con của tổ chức tín dụng;
  - d) Không trực tiếp, gián tiếp sở hữu hoặc đại diện sở hữu từ 1% vốn điều lệ hoặc vốn cổ phần có quyền biểu quyết trở lên của tổ chức tín dụng; không cùng người có liên quan sở hữu từ 5% vốn điều lệ hoặc vốn cổ phần có quyền biểu quyết trở lên của tổ chức tín dụng;
  - đ) Không phải là người quản lý, thành viên Ban kiểm soát của tổ chức tín dụng tại bất kỳ thời điểm nào trong 05 năm liền kề trước đó.
3. **Thành viên Ban kiểm soát** phải có đủ các tiêu chuẩn, điều kiện sau đây:
  - a) Không thuộc đối tượng quy định tại khoản 1 Điều 33 của Luật này;
  - b) Có đạo đức nghề nghiệp;
  - c) Có bằng đại học trở lên về một trong các ngành kinh tế, quản trị kinh doanh, luật, kế toán, kiểm toán; có ít nhất 03 năm làm việc trực tiếp trong lĩnh vực ngân hàng, tài chính, kế toán hoặc kiểm toán; nhiệm.
  - d) Không phải là người có liên quan của người quản lý tổ chức tín dụng;
  - đ) Thành viên Ban kiểm soát chuyên trách phải cư trú tại Việt Nam trong thời gian đương nhiệm.

W

PHỤ LỤC 02

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

**THÔNG BÁO**

V/v: Đề cử ứng viên để bầu Thành viên Hội đồng Quản trị, Thành viên Ban Kiểm soát  
Ngân Hàng TMCP Phát Triển TP. Hồ Chí Minh (HDBank) nhiệm kỳ 2022 – 2027)

**Kính gửi: HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ HDBANK**

Chúng tôi, những người có tên dưới đây là người đại diện của Cổ đông tổ chức hoặc Cổ đông cá nhân của HDBank tự nguyện tập hợp thành nhóm Cổ đông có đầy đủ điều kiện, tiêu chuẩn theo quy định của pháp luật và HDBank, bao gồm:

STT	Tên Cổ đông	Mã CD	Địa chỉ	Số CP sở hữu	Tỷ lệ cổ phần/ VĐL
<b>TỔNG CỘNG</b>					

Chúng tôi xin thông báo và cam kết với HĐQT HDBank như sau:

1. Sau khi xem xét các điều kiện tiêu chuẩn theo quy định, chúng tôi tự nguyện đề cử những người có tên dưới đây để tham gia ứng cử Thành viên Hội Đồng Quản Trị, Thành viên Ban Kiểm soát của HDBank nhiệm kỳ 2022 – 2027:

STT	Họ và tên ứng viên	Ngày sinh	Quốc tịch	Số CMND/ Hộ Chiếu	Địa chỉ	Chức danh đề cử, ứng cử

2. Chúng tôi cam kết sẽ duy trì tỷ lệ sở hữu như đã đăng ký theo quy định để ứng viên có đầy đủ điều kiện, tiêu chuẩn để tham gia ứng cử Thành viên Hội đồng Quản trị, Thành viên Ban Kiểm soát HDBank vào ngày diễn ra Đại hội đồng cổ đông Thường niên HDBank năm 2022 (cho năm tài chính 2021) để bầu cử chức danh trên.

W

3. Chúng tôi cam kết các nội dung của thông báo này là hoàn toàn chính xác, việc tập hợp thành nhóm cổ đông và đề cử ứng viên trên đây của chúng tôi được lập trên cơ sở hoàn toàn tự nguyện và đầy đủ thẩm quyền để đề cử ứng viên tham gia Thành viên Hội đồng Quản trị, Thành viên Ban Kiểm soát HDBank nhiệm kỳ 2022 – 2027 theo đúng quy định pháp luật và ngân hàng.

Trân trọng!

*(Sơ yếu lý lịch và các văn bằng, chứng chỉ, hồ sơ liên quan của các ứng viên được gửi kèm theo thông báo này)*



....., ngày ..... tháng ..... năm 20...

Cổ đông/ nhóm Cổ đông

(Ký và ghi rõ họ, tên, đóng dấu nếu là pháp nhân)



*h*

## PHỤ LỤC 03

(Ban hành kèm Thông tư số 22/2018/TT-NHNN ngày 05 tháng 9 năm 2018 của Thống đốc Ngân hàng Nhà nước hướng dẫn thủ tục, hồ sơ chấp thuận danh sách dự kiến nhân sự của ngân hàng thương mại, tổ chức tín dụng phi ngân hàng và chi nhánh ngân hàng nước ngoài)

### CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

#### SƠ YẾU LÝ LỊCH (1)

##### 1. Về bản thân:

- Họ và tên khai sinh:
- Họ và tên thường gọi:
- Bí danh:
- Ngày, tháng, năm sinh:
- Nơi sinh:
- Quốc tịch/các quốc tịch (nếu có):
- Địa chỉ thường trú theo hộ khẩu, địa chỉ theo chứng minh nhân dân/căn cước công dân và địa chỉ cư trú hiện nay:
- Số chứng minh nhân dân/căn cước công dân (hoặc hộ chiếu/giấy tờ chứng thực cá nhân hợp pháp tương đương khác); Ngày, tháng, năm và nơi cấp chứng minh nhân dân/căn cước công dân (hoặc hộ chiếu/giấy tờ chứng thực cá nhân hợp pháp tương đương khác):
- Tên, địa chỉ của pháp nhân mà mình đại diện, tỷ lệ vốn góp được đại diện (trường hợp là người đại diện phần vốn góp của cổ đông hoặc thành viên góp vốn là pháp nhân hoặc là người được cử làm đại diện phần vốn góp của Nhà nước tại tổ chức tín dụng):

Ảnh hộ chiếu  
(4x6cm)

##### 2. Trình độ học vấn

- Giáo dục phổ thông.
- Học hàm, học vị (nêu rõ tên, địa chỉ trường; chuyên ngành học; thời gian học; bằng cấp (liệt kê đầy đủ các bằng cấp)).

##### 3. Quá trình công tác:

- Nghề nghiệp, đơn vị, chức vụ công tác từ năm 18 tuổi đến nay<sup>(2)</sup>.

STT	Thời gian (từ tháng/năm đến tháng/năm) <sup>(3)</sup>	Đơn vị công tác	Chức vụ <sup>(4)</sup>	Lĩnh vực hoạt động của doanh nghiệp và nhiệm vụ được giao	Ghi chú <sup>(5)</sup>

- Khen thưởng, kỷ luật, trách nhiệm theo kết luận thanh tra dẫn đến việc tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài bị xử phạt vi phạm hành chính<sup>(6)</sup>.

##### 4. Năng lực hành vi dân sự<sup>(7)</sup>

✓

## 5. Cam kết trước pháp luật

Tôi cam kết:

- Đáp ứng tiêu chuẩn, điều kiện để giữ chức danh ... tại tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài.
- Không vi phạm các quy định của pháp luật trong lĩnh vực tiền tệ và ngân hàng.
- Thông báo cho tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài về bất kỳ thay đổi nào liên quan đến nội dung bản khai này phát sinh trong thời gian Ngân hàng Nhà nước đang xem xét đề nghị của ... (tên tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài).
- Các thông tin cá nhân Tôi cung cấp cho tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài để trình Ngân hàng Nhà nước xem xét, chấp thuận dự kiến nhân sự là đúng sự thật. Tôi xin chịu trách nhiệm trước pháp luật về tính đầy đủ, trung thực, chính xác của các thông tin kê khai nêu trên.

..., ngày ... tháng ... năm ...

**Chữ ký và họ tên đầy đủ của người khai**

(Chứng thực chữ ký người khai)

### Ghi chú:

1. Người khai phải kê khai đầy đủ thông tin theo yêu cầu và chịu trách nhiệm trước pháp luật và tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài về tính đầy đủ, chính xác, trung thực của hồ sơ, trường hợp không phát sinh thì ghi rõ không có.
  2. Người khai phải kê khai đầy đủ công việc, đơn vị công tác, các chức vụ đã và đang nắm giữ.
  3. Phải đảm bảo tính liên tục về mặt thời gian.
  4. Nêu rõ nếu nhân sự là người quản lý, người điều hành theo quy định của pháp luật và Điều lệ của tổ chức tín dụng, doanh nghiệp.
  5. Ghi chú nếu đơn vị công tác thuộc các trường hợp sau:
    - a) Công ty con của tổ chức tín dụng;
    - b) Doanh nghiệp mà Nhà nước sở hữu từ 50% vốn điều lệ trở lên;
    - c) Đơn vị theo quy định tại điểm e khoản 2 Điều 33 Luật Các tổ chức tín dụng;
    - d) Đơn vị theo quy định tại điểm c, d khoản 1 Điều 33 Luật Các tổ chức tín dụng;
  6. Ghi cụ thể nếu nhân sự thuộc trường hợp nêu tại điểm đ, h khoản 1 Điều 33 Luật Các tổ chức tín dụng
  7. Ghi cụ thể: đầy đủ/hạn chế/mất năng lực hành vi dân sự.
- (Ngoài những nội dung cơ bản trên, người khai có thể bổ sung các nội dung khác nếu thấy cần thiết)



W

## PHỤ LỤC SỐ 04

(Ban hành kèm Thông tư số 22/2018/TT-NHNN ngày 05 tháng 9 năm 2018 của Thống đốc Ngân hàng Nhà nước hướng dẫn thủ tục, hồ sơ chấp thuận danh sách dự kiến nhân sự của ngân hàng thương mại, tổ chức tín dụng phi ngân hàng và chi nhánh ngân hàng nước ngoài)

### CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

#### Bản kê khai người có liên quan

STT	Người khai và "người có liên quan" của người khai	Mối quan hệ với người khai	Số/ngày chứng minh nhân dân hoặc căn cước công dân/Hộ chiếu	Chức vụ tại tổ chức tín dụng đề nghị	Chức vụ tại Công ty con của tổ chức tín dụng đề nghị	Tỷ lệ sở hữu cổ phần hoặc tỷ lệ vốn góp đại diện tại tổ chức tín dụng đề nghị (%)	...
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	...
1	Nguyễn Văn A	Người khai					
2	Nguyễn Thị B	Vợ					
...							

Tôi cam kết các thông tin cung cấp trên đây là đúng sự thật. Tôi xin chịu trách nhiệm trước pháp luật về tính đầy đủ, trung thực, chính xác của các thông tin kê khai nêu trên.

....., ngày ... tháng ... năm

**Người khai**

(Ký, ghi rõ họ tên)

(Chứng thực chữ ký người khai)

#### Ghi chú:

- Đối với phần kê khai người có liên quan tại cột (3): Căn cứ mối quan hệ thực tế của người có liên quan tại cột (2) thuộc trường hợp cụ thể theo quy định tại khoản 28 Điều 4, khoản 2 Điều 62 Luật Các tổ chức tín dụng và quy định có liên quan để điền vào cột này.

(Ngoài những nội dung tối thiểu nêu trên, người khai có thể bổ sung các nội dung khác nếu thấy cần thiết)

h